

Số: 4127/TB-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 7 năm 2016

THÔNG BÁO
XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỢT 2 NĂM 2016 - KHÓA 34

Đại học Đà Nẵng thông báo xét tuyển nghiên cứu sinh (NCS) khóa 34 cho 20 ngành tại các cơ sở giáo dục đại học thành viên (sau đây gọi là cơ sở đào tạo) với các thông tin như sau:

1. Các ngành tuyển sinh

| STT | Mã số | Ngành / Cơ sở đào tạo |
|-----|------------|---|
| | DDK | Trường Đại học Bách khoa (45 chỉ tiêu) |
| 1 | 62520115 | Kỹ thuật nhiệt |
| 2 | 62580202 | Kỹ thuật xây dựng công trình thủy |
| 3 | 62520101 | Cơ kỹ thuật |
| 4 | 62520103 | Kỹ thuật Cơ khí |
| 5 | 62420201 | Công nghệ sinh học |
| 6 | 62540101 | Công nghệ thực phẩm |
| 7 | 62480101 | Khoa học máy tính |
| 8 | 62520116 | Kỹ thuật cơ khí động lực |
| 9 | 62520202 | Kỹ thuật điện |
| 10 | 62580212 | Kỹ thuật tài nguyên nước |
| 11 | 62520216 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa |
| 12 | 62520203 | Kỹ thuật điện tử |
| 13 | 62520208 | Kỹ thuật viễn thông |
| | DDQ | Trường Đại học Kinh tế (80 chỉ tiêu) |
| 14 | 62340301 | Kế toán |
| 15 | 62310105 | Kinh tế phát triển |
| 16 | 62340102 | Quản trị kinh doanh |
| 17 | 62340201 | Tài chính - Ngân hàng |
| | DDS | Trường Đại học Sư phạm (40 chỉ tiêu) |
| 18 | 62440114 | Hoá hữu cơ |
| 19 | 62220240 | Ngôn ngữ học |
| | DDF | Trường Đại học Ngoại ngữ (6 chỉ tiêu) |
| 20 | 62220201 | Ngôn ngữ Anh |

2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

3. Hình thức và thời gian đào tạo

- *Hệ tập trung liên tục*: 3 năm tập trung liên tục đối với NCS có bằng thạc sĩ, 4 năm tập trung liên tục đối với NCS có bằng đại học.

- *Hệ không tập trung liên tục*: Trường hợp NCS có bằng thạc sĩ không theo học tập trung liên tục được và được cơ sở đào tạo chấp nhận thì NCS phải đăng ký thực hiện và đảm bảo tổng thời gian học tập trong vòng 4 năm (thời gian này không bao gồm thời gian học bổ sung các học phần cao học nếu NCS thuộc đối tượng phải học bổ sung), với thời gian nghiên cứu tại cơ sở đào tạo là 3 năm, trong đó có ít nhất 12 tháng tập trung liên tục tại cơ sở đào tạo để thực hiện đề tài nghiên cứu.



4. Điều kiện xét tuyển

Người dự tuyển phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

4.1. Điều kiện về văn bằng

Người dự tuyển thỏa mãn một trong các điều kiện về văn bằng sau đây:

a) Có bằng thạc sĩ đúng với chuyên ngành đăng ký dự tuyển của cơ sở đào tạo, tốt nghiệp trong thời gian 5 năm tính đến thời điểm dự tuyển.

b) Có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp hoặc gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển; bằng thạc sĩ đúng ngành do cơ sở đào tạo khác cấp bằng hoặc bằng thạc sĩ đúng ngành đã tốt nghiệp quá 5 năm tính đến thời điểm dự thi.

c) Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đúng ngành, loại giỏi trở lên.

Các đối tượng tại mục b và c phải học bổ sung một số học phần theo quy định.

4.2. Công trình khoa học

a) Đối với người có bằng thạc sĩ phải có ít nhất một bài báo đăng ở tạp chí khoa học (theo danh mục quy định của Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước) với chủ đề phù hợp với đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu lựa chọn, hoặc chủ nhiệm một đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên.

b) Đối với người bằng tốt nghiệp đại học phải có ít nhất một bài báo công bố trên tạp chí khoa học nội dung đúng với hướng nghiên cứu và có giấy chứng nhận NCKH đạt giải từ cấp trường trở lên.

c) Các học viên tốt nghiệp Chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) tại các Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng và Trường Đại học Xây dựng đã học các học phần bổ sung theo quy định để được công nhận bằng thạc sĩ.

4.3. Có một bản đề cương về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn (theo mẫu).

4.4. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh (theo mẫu).

4.5. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ

4.5.1. Dành cho người dự tuyển là công dân Việt Nam:

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau:

- Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ.

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ được đào tạo tại nước ngoài;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

4.5.2. Dành cho người dự tuyển là công dân Nước ngoài

a) Đối với các chương trình học bằng tiếng Việt thì Lưu học sinh (LHS) bắt buộc phải có chứng chỉ tiếng Việt do cơ sở giáo dục có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

- Nếu LHS chưa có chứng chỉ tiếng Việt thì phải học 01 năm tiếng Việt tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng để được cấp chứng chỉ.

- Nếu lưu học sinh đã tốt nghiệp các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, các trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ bằng tiếng Việt thì được xét vào học chương trình chính thức.

- Trong quá trình học tập, LHS được miễn chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với chương trình bằng tiếng Việt.

b) LHS học chương trình SDH bằng ngôn ngữ khác thì phải đạt yêu cầu về năng lực của ngôn ngữ đó theo quy định của chương trình đào tạo.

5. Hồ sơ dự tuyển

5.1. Dành cho người dự tuyển là công dân Việt Nam

- a. Đơn xin dự tuyển (Mẫu NCS - 1);
- b. Quyết định hoặc công văn cử đi học của cơ quan, trong đó phải ghi rõ: cam kết tạo điều kiện để NCS thực hiện hình thức đào tạo đã lựa chọn tại mục 3 (đối với thí sinh đã đi làm);
- c. 07 bản sao được công chứng bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học;
- d. 07 bản sao được công chứng bằng tốt nghiệp và bảng điểm thạc sĩ;
- e. 07 bản sao được công chứng các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ;
- g. 07 bản sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương (Mẫu NCS- 2);
- h. 07 bản lý lịch khoa học có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương (Mẫu NCS-3);
- i. 07 Bộ thư giới thiệu theo quy định ở mục 4.4 (Mẫu NCS - 4);
- k. 02 phong bì dán tem và ghi đầy đủ và chính xác địa chỉ liên hệ của thí sinh;
- l. 03 ảnh thẻ cỡ 4x6cm;
- m. 07 bộ bài báo công bố trên tạp chí khoa học (gồm: bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo) hoặc bản sao hồ sơ bảo vệ đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu (mang bản chính kèm theo để đối chứng);
- n. 07 bộ đề cương dự định nghiên cứu (Mẫu NCS - 5).


Các Mẫu NCS – i, Danh mục các chuyên ngành gần và phù hợp, Danh mục các hướng nghiên cứu cần nhận NCS và giáo viên hướng dẫn, bảng tham chiếu quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thí sinh có thể tải về từ Website: <http://www.udn.vn/bandaotao> hoặc ts.udn.vn.

Ghi chú: Các văn bằng, bảng điểm nếu của nước ngoài cấp phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng.

5.2. Dành cho người dự tuyển là công dân Nước ngoài

- Các loại giấy tờ tại điểm b, g, h, k, j và m của mục 5.1.
- Đơn đăng ký dự tuyển /Application form for international applicants to study in Vietnam và Danh mục hồ sơ/Document Checklist dành cho người nước ngoài học tập tại Việt Nam (Mẫu NCS-6).

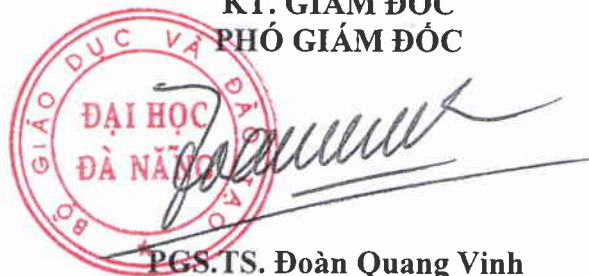
6. Thời gian thực hiện

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến ngày **20/10/2016**.
- Thời gian xét tuyển: dự kiến ngày **26/11/2016**.
- Lệ phí xét tuyển bao gồm:
 - + Đăng ký dự tuyển: 60.000 đồng/thí sinh/hồ sơ;
 - + Dự tuyển: 200.000 đồng/thí sinh/hồ sơ.
- Địa điểm liên hệ và tiếp nhận hồ sơ: Phòng 604 Khu nhà C, Ban Đào tạo – Đại học Đà Nẵng; 41 Lê Duẩn – Đà Nẵng; Điện thoại: 0511.3832552; Email: bandaotao@ac.udn.vn; Website: <http://www.udn.vn/bandaotao>. 

Nơi nhận:

- Các cơ sở đào tạo SĐH, Viện nghiên cứu;
- Các Sở GD&ĐT;
- Vụ GDĐH, Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu:VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS.TS. Đoàn Quang Vinh